



Đại Tông Lâm Phật Giáo

SUKHĀVATĪ

Buddhist Monastic Institute

SỐ 26 - 9/2012

DO TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ PHÁT HÀNH

Trong số này:

Lời ngỏ	1
Chuyện Thiền môn	2
Danh sách ủng hộ Đại Tông Lâm Phật giáo ...	8
Lời cảm tạ	8

LIÊN LẠC
TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ
365 Victoria Street
Wetherill Park
NSW 2164, Australia
Tel: (02) 9725 2324
Fax: (02) 9725 5385

Email:
phuochue@phuochue.org
ĐẠI TÔNG LÂM
PHẬT GIÁO
130 Nardoo Rd
Peats Ridge NSW 2250
Tel:
(02) 4373 1563

**LỜI NGỎ**

Kính bạch chư Tôn Đức Tăng, Ni,
Kính thưa quý đồng hương Phật tử,

Theo truyền thống lễ hội Phật giáo thì, Vu Lan là một trong những lễ hội lớn mà hầu như người Việt Nam nào cũng đều biết đến. Truyền thống này bắt nguồn từ thời đức Phật còn tại thế. Khởi nguyên là do Tôn giả Mục kiền liên cứu thoát mẹ Ngài khỏi cảnh ngục hình. Theo văn học Phật giáo Ngài là một người con chí hiếu. Điều này đã được ghi lại rất rõ trong bản văn Kinh Vu Lan Bồn. Từ đó, ngày Đại Lễ Vu Lan hay còn gọi là Mùa báo hiếu đã nghiễm nhiên trở thành một lễ hội lớn trong dòng sống dân tộc và Phật giáo.

Vu Lan như là một nhịp cầu nối kết tình thương giữa hai thế giới âm dương, giữa các thế hệ và giữa con người hiện tại với truyền thống tâm linh của dân tộc. Một lễ hội đã được đánh giá cao độ trong niềm hòa hiếu và khơi động mạch nguồn tâm linh hướng về chân trời hiếu đạo. Sự hiện hữu sinh thành của vạn vật, không vật nào mà không có cội nguồn của nó. Hướng về cội nguồn để tìm lại những giá trị thiêng liêng của con người và đời sống. Một đời sống vươn cao trong ý thức duy trì và phát triển tình người. Quán chiếu thật sâu vào bản thân mình ta thấy rất rõ những gì mà tiền nhân đã trao truyền lại cho ta.



Quý đồng hương, Phật tử đã nhiệt tình ủng hộ Tiệc chay gây quỹ

Tất cả những gì mà ta hiện có đều do các bậc tổ tiên nhân đã dày công tạo dựng nên. Tạo dựng về hai phương diện: huyết thống và tâm linh. Vì thế, việc tri ân và báo ân thật vô cùng quan thiết mà ta cần phải lưu tâm báo đáp.

Riêng Tổ Đình Phước Huệ và Đại Tông Lâm Phật Giáo, bao nhiêu năm qua đều do cố Đại Lão Hòa Thượng thượng Phước hạ Huệ đã bỏ ra nhiều tâm huyết công sức tạo dựng nên. Tuy hôm nay, Hòa Thượng đã vắng bóng trên cõi đời này, nhưng những di chí hoài bảo và tâm huyết của Hòa Thượng, vẫn được các hàng đệ tử trong tông môn tiếp tục thừa hành duy trì và phát triển. Cụ thể, là những Phật sự vẫn luôn tiến hành đều đặn theo thời gian. Mùa an cư kiết đông năm nay tại Tổ Đình Phước Huệ, chư Tôn Đức Tăng, Ni trong và ngoài tông môn vẫn câu hội về Tổ Đình đông đủ để làm lễ tác pháp an cư. Chỉ một số ít, vì công việc Phật sự theo nhu cầu địa phương nên phải trở về trú xứ tùy thuận an cư. Còn lại đa số quý Tăng, Ni đều kiết giới cấm túc an cư tu học tại Tổ Đình. Đây là cơ hội và thời gian tốt nhất để quý vị đó trau dồi học hỏi và nghiêm trì giới luật.

Về công trình xây dựng Đại Tông Lâm Phật Giáo vẫn đang tiến hành trong công việc xây cầu. Lẽ ra công trình này đã thực hiện trong tháng qua, nhưng vì bị trục trặc trở ngại một vài vấn đề thiết yếu với nhà thầu, nên công trình thực hiện phải chậm lại. Hy vọng, mọi vấn đề sẽ được vượt qua yên xuôi và công trình sẽ bắt đầu thực hiện trong nay mai. Để có thêm ngân quỹ tài chánh hầu trang trải chi phí cho công trình xây cầu này, một buổi tiệc chay gây quỹ đã diễn ra vào ngày chủ nhật 15/7/2012 tại Tổ Đình, với sự tham dự nhiệt tình ủng hộ đồng đảo của quý đồng hương Phật tử. Nhân đây, Ban Kiến Thiết xin chân thành ghi nhận công đức và tri ân toàn thể quý vị.

Hòa nhịp trong niềm hiếu đạo và lắng nghe tiếng gọi của Vu Lan, của muôn vàn tình thương trong cùng nhịp điệu kính vọng về Vu Lan, để sưởi ấm lại tình người và tạo nên sự hòa kính yêu thương, hiếu, cảm

thông trong mỗi gia đình. Có thế, thì sự đón nhận của mùa Vu Lan, báo hiếu mới thực sự có ý nghĩa.

Nhân mùa Vu Lan thắng hội Phật lịch 2556, Dương lịch 2012, Ban Kiến Thiết Đại Tông Lâm Phật Giáo xin chân thành tri ân chư Tôn Đức Tăng, Ni và quý đồng hương Phật tử, suốt thời gian qua cũng như hiện nay quý vị đã hăng tâm ủng hộ đóng góp bằng tất cả tài lực trong công cuộc xây dựng ĐTLPG. Với tấm thành tình ưu ái và ân đức lớn lao đó, BKT xin chân thành tri ân và kính chúc chư Tôn liệt vị một mùa Vu Lan có nhiều hạnh phúc an lạc, vạn sự kiết tường, tùy tâm mãn nguyện.

Trân trọng
Ban Kiến Thiết



Chuyện thiên môn

Hương Đi

Thời gian trôi qua thật nhanh. Thoáng đó đã hết một năm. Chú Huệ Tân nhớ lại, mới ngày nào, chú vào chùa cạo tóc xuất gia mà nay đã tròn một năm rồi. Chú ngồi một mình để ôn nhớ lại những ngày qua. Từ khi vào chùa chú đã được vị sư phụ và hai sư huynh chỉ dạy rất nhiều. Nhớ những lúc sư phụ kêu trả bài trong lớp, chú luôn phập phồng hồi hộp sợ hãi. Vì sợ trả bài không thuộc, thì sẽ bị sư phụ rầy la quở phạt. Bây giờ, thì chú cảm thấy không còn lo âu sợ hãi như trước nữa. Bởi những bài Kinh Chú và những luật nghi thường trì tụng nay chú đã thuộc lòng hết rồi. Khi chú mới bắt đầu học chữ Hán, chú thấy rất là khó khăn. Tuy nhiên, chú nhờ có hai sư huynh luôn chỉ dạy, nên chú học cũng nhanh.

Quyển sách chữ Hán đầu tiên mà chú học đó là tập Tam Thiên Tự. Đây là quyển sách gồm có ba ngàn chữ. Như chữ thiên là trời, địa là đất, cử là cát, tồn là còn v.v... Nghĩa là học chữ đâu thì nghĩa ở đó, Chữ

nào nghĩa này. Chú học chữ nào thì phải viết và nhớ thuộc lòng chữ đó. Thầy Huệ Văn bắt chú mỗi ngày phải học thuộc lòng mười chữ. Tối nào chú cũng phải đến phòng thầy Huệ Văn trả bài rồi mới được đi ngủ. Nhờ vậy, không bao lâu chú đã học gần hết ba ngàn chữ. Đây là bộ sách chữ Hán dành cho những người mới học. Nhưng trước khi học sách này, thì thầy Huệ Văn dạy cho chú học 214 bộ trước. Hai trăm mười bốn bộ này bắt buộc chú phải học thuộc lòng. Hôm nào thầy Huệ Văn đi vắng, thì chú Huệ Minh giúp cho chú. Vị sư phụ giao chú cho hai huynh đệ luôn nhắc nhở chỉ dạy. Bởi thầy Huệ Văn và chú Huệ Minh cũng khá giỏi chữ Hán. Nhà sư cho hai người học trực tiếp các bộ kinh bằng chữ Hán. Như các kinh: Tứ Thập Nhị Chương, Di Giáo, Bát Đại Nhân Giác, Thập Thiện v.v...

Nhà sư rất nghiêm khắc về việc học hành. Đối với các thời khóa tụng niệm khuya tối, không ai được vắng mặt. Chỉ trừ những lúc bệnh hoạn thôi. Từ ngày chú Huệ Tân xuất gia, thì việc thỉnh đại hồng chung khuya tối, nhà sư giao cho chú. Chú thế cho bà Bảy. Vì bà bảy đã già yếu và thường hay bị bệnh đau. Bởi sau một cơn đau nằm điều trị ở bệnh viện, từ đó trở đi sức khỏe của bà ngày càng sút kém dần. Cho nên nhà sư cho phép bà ngồi niệm Phật ở trong phòng. Tuy hay đau yếu, nhưng bà cũng tinh tấn niệm Phật. Nhà sư chỉ cho bà cách thức niệm Phật công cú. Bà phát nguyện niệm Phật mỗi ngày là mười chám, tức mười ngàn câu hiệu Phật. Cứ mỗi chám là một ngàn câu. Từ ngày bà vào chùa đến nay, lúc nào bà cũng mang xâu chuỗi trường vào cổ. Cho nên xâu chuỗi đó đối với bà thân thiết còn hơn là một người bạn chí thân. Bà rất quý xâu chuỗi đó. Ngoài việc bà niệm Phật theo thời khóa công cú ra, còn lại những thời gian khác bà cũng luôn niệm Phật. Bởi đó là một thói quen của bà. Cách niệm Phật này gọi là lịch duyên đối cảnh niệm Phật. Nghĩa là khi đi, đứng, nằm, ngồi hoặc là đi bộ dạo cảnh v.v... thì bà đều niệm Phật. Việc lần chuỗi niệm Phật, chỉ trừ những lúc nấu ăn ở nhà

bếp, hoặc khi làm những công việc lật vật khác, thì bà mới không có lần chuỗi.

Có lần bà hỏi thầy Huệ Văn về cách niệm Phật trong khi đang làm công việc. Bà nói: có lần sư phụ dạy, người niệm Phật không luận thời gian và nơi chốn, ở đâu, làm gì mình cũng có thể niệm Phật được hết. Thưa thầy, như con đang xắt gọt xào nấu ở nhà bếp mà con chỉ nhớ vào câu hiệu Phật để niệm thôi, không chú ý gì đến công việc mình đang làm, như vậy dễ gây ra tai hại lắm. Như có lần con đang xào đồ ăn lúc đó con chỉ nhớ niệm Phật mà không nhớ gì mình đang xào cả, lát sau đồ ăn bị cháy khét. Có lúc khi đang lật rau, con cũng áp dụng niệm Phật như vậy, không để ý gì đến lá sâu nên bỏ tầm bậy hết. Thầy còn nhớ có lần sư phụ la con sao nấu canh bỏ muối mặn thế, vì lúc đó con chỉ nhớ niệm Phật mà không nhớ đến việc nêm nếm, thành thử mới bị sư phụ la rầy như vậy. Thế thì, xin thầy có thể chỉ cho con những lúc làm việc như vậy mình có nên niệm Phật hay không? Nếu không thì mình phải làm sao cho đúng?

Thầy Huệ Văn nhìn bà với đôi mắt thương kính và cảm thông cho người trọng tuổi. Người trọng tuổi tuy có lòng tinh cần niệm Phật, nhưng hay quên. Thầy Huệ Văn nhắc lại lời sư phụ dạy cho bà nhớ. Thầy nói, bà chỉ nhớ lời dạy của sư phụ phần đầu mà quên phần sau.

- Không chờ nói hết, bà liền vội hỏi: phần sau là phần gì?

- Sư phụ dạy: khi mình làm công việc thì mình phải chú tâm vào công việc mình đang làm không nên để tâm xao lãng nhớ đến chuyện khác. Đó là mình đang thực tập chánh niệm. Mà chánh niệm là sáng suốt không có mê mờ, như vậy là mình cũng đang niệm Phật rồi. Thay vì mình tập trung tư tưởng vào danh hiệu Phật để niệm, thì mình chỉ nhớ đến công việc mình đang làm cả hai cũng đều giữ cho mình có được chánh niệm thôi. Chỉ khác là một đàng nhớ danh hiệu Phật; một đàng nhớ đến công việc mình đang làm. Hiểu như vậy, thì mới không bị trở ngại và mới không gây ra tai hại hư việc. Điều quan

trọng là mình có chánh niệm hay không. Nếu như mình đang niệm Phật mà để tâm nhớ nghĩ lung tung, chuyện này chuyện nọ, thì lúc đó là thất niệm, là tạp niệm, đâu còn là niệm Phật nữa. Như vậy, khi bà đang làm công việc như chiên xào hay rửa chén v.v... thì bà nên chú tâm vào công việc đang làm. Tuyệt đối lúc đó không nên nghĩ tưởng lằng xằng những chuyện vớ vẩn không đâu khác. Vì khi nghĩ chuyện khác là bị phân tâm và như thế là mình mất chánh niệm. Chánh niệm là mình chỉ biết hay nhớ những việc đang xảy ra trong giây phút hiện tại thôi. Đó là bà khéo biết vừa làm việc mà cũng vừa giữ được chánh niệm.

Thầy nói tiếp: "pháp môn niệm Phật điều quan trọng là phải tâm niệm, chớ không phải chỉ có miệng niệm suông. Có người chỉ dùng miệng niệm mà không dùng tâm niệm. Niệm như thế, thì có khác gì là cái máy niệm Phật. Bởi niệm Phật là cốt để dứt trừ phiền não và đồng thời cũng là để cầu nguyện vắng sanh về Cực lạc. Thế nên, khi niệm Phật phải có tấm lòng tha thiết và phải chú tâm vào câu hiệu Phật mà mình đang niệm. Niệm Phật là nhớ Phật, không nhớ Phật mà nhớ đến chuyện đâu đâu, như vậy làm sao tương ứng với niệm Phật? Sư Phụ dạy là khi mình niệm Phật không gấp cũng không hờn, không nhanh cũng không chậm, quan trọng là phải tịnh niệm nối liền và niệm cho rành rẽ. Khi niệm Phật tối kỵ nhất là mắc vào hai chứng bệnh: "tán loạn và hôn trầm". Đây là hai chứng bệnh nặng nhứt mà người tu hành thường hay mắc phải.

Thầy Huệ Văn nói đến đây, thì bà Bảy không ngần ngại thú nhận là bà ít bị bệnh hôn trầm mà thường hay bị cái bệnh tán loạn. Mỗi khi lần chuỗi niệm Phật thì bà nghĩ nhớ lung tung. Những chuyện xảy ra lâu mau mới cũ gì bà cũng nhớ hết. Thầy Huệ Văn an ủi khuyên bà, việc đó không ai tránh khỏi. Sư phụ thường dạy, niệm Phật khi vọng tưởng dấy khởi mình đừng có sợ vọng tưởng mà chỉ sợ là mình không nhận rõ mặt mũi của nó đó thôi. Chỉ cần mình quán chiếu nhận diện thật rõ thì vọng

tưởng sẽ tan biến ngay. Bởi chúng là những thứ hư ảo chợt có chợt không đâu có thật. Nếu mình thiết thiết chú tâm vào câu hiệu Phật thì vọng tưởng sẽ không có cơ hội phát khởi. Bà ráng cố gắng nhiếp tâm niệm Phật như thế lâu ngày thì, vọng tưởng sẽ bớt dần và tâm bà sẽ được thuần thực, an lạc. Nói đến đây, bỗng nghe tiếng gọi của nhà sư, thầy Huệ Văn liền chào từ giã bà Bảy vào trong chùa. Còn bà Bảy cảm ơn thầy Huệ Văn rồi cũng đi vào trong nhà bếp.

... Mấy tháng qua, bỗng nhiên người ta thấy vắng thầy Huệ Văn. Hỏi ra, mới biết là thầy Huệ Văn đã vào học đường. Nhà sư cho thầy đi học ở thành phố. Nhờ thầy có trình độ giáo lý khá, nhất là giỏi chữ Hán, nên thầy đã thi đậu vào lớp trung đẳng Phật học chuyên khoa. Thời gian của khóa học được ấn định là ba năm. Mỗi năm học đều có hai kỳ thi. Một kỳ vào giữa năm và một kỳ cuối năm. Nếu cuối năm thi đậu, thì mới được lên lớp. Sau ba năm học, tăng sinh muốn tiếp tục học nữa thì phải qua một kỳ thi tốt nghiệp trung đẳng và lên cao đẳng. Đây là trường chuyên đào tạo tăng tài để tiếp nối sự nghiệp hoàng truyền chánh pháp của đức Như Lai.

Khi Thầy Huệ Văn đi rồi, thì ở chùa còn lại hai chú Huệ Minh và Huệ Tân. Riêng chú Huệ Minh năm nay vừa đúng tuổi thọ đại giới. Theo luật Phật dạy, thì một vị Sa di muốn thọ giới Tỳ Kheo thì phải đúng 20 tuổi đời và phải nằm lòng hai thời khóa tụng cũng như giới luật và oai nghi. Nhà sư bảo chú Huệ Minh học ôn lại mười giới luật Sa di và quyển Tỳ ni nhật dụng yếu lược. Tất cả những bài kệ và những câu chú cần phải nhớ thuộc lòng. Chú Huệ Tân cùng học chung với chú Huệ Minh. Chú Huệ Tân cũng sáng dạ thông minh không thua gì chú Huệ Minh.

Mỗi tối, sau giờ Tịnh Độ cả hai đều phải học. Nhà sư trụ trì đêm nào cũng dạy, chỉ trừ những lúc bị đau yếu hay bận công việc đi xa thì nhà sư mới không có dạy. Nhờ thế, mà hai chú học rất khá. Những lúc ôn bài ở ngoài vườn hai chú rất nhớ

đến thầy Huệ Văn. Bà Bảy cũng thường hay nhắc đến. Bà nhớ lại, trước đây, có những điều gì mà bà chưa hiểu rõ thì bà thường hay thưa hỏi với Thầy Huệ Văn. Vì vậy, kể từ khi thầy Huệ Văn lên thành phố học, trong chùa ai cũng nhớ tới thầy. Tỉnh thoảng Phật tử đến chùa cũng hay thăm hỏi về thầy Huệ Văn. Vì thầy là người rất được mọi người cảm mến. Một người vừa có đạo hạnh lại vừa thông minh học giỏi. Đối với nhà sư thầy rất kính trọng như một người cha tinh thần và người cha thể xác. Bởi khi thầy mới xuất gia vào chùa chỉ có hai thầy trò sớm hôm hủ hỉ bên nhau. Nhà sư thì luôn quan tâm chỉ dạy mọi thứ cho thầy. Từ việc học giáo lý, luật nghi cho đến cung cách oai nghi thái độ hành xử của một người tu. Nhứt nhứt nhà sư đều chỉ dạy cặn kẽ. Bởi nhà sư rất kỳ vọng ở nơi người đệ tử của mình. Sau này, có thể làm nên cho đạo pháp. Nhà sư thường nói, vai trò trọng trách của người xuất gia rất trọng đại. Người xuất gia phải nằm lòng câu: "Tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự". Sứ mệnh của người xuất gia là phải thay Phật tuyên dương chánh pháp. Muốn thế, thì người xuất gia cần phải hạnh giải tương ưng. Nghĩa là phải siêng năng trau dồi Tam vô lậu học: "Giới, Định, Huệ". Đây là ba môn học căn bản làm nền cho việc giải thoát. Một người tu mà thiếu một trong ba môn học này, thì sẽ không thể nào thành tựu đạo quả. Bởi thế, nhà sư luôn quan tâm rèn luyện hun đúc tinh thần tu học cho người đệ tử đầu tiên của mình.

Ngay từ buổi đầu khi mới xuất gia nhà sư biết thầy Huệ Văn là người rất có chí khí. Thầy đã chịu khó thức khuya dậy sớm và siêng năng cần mẫn học hành. Dù chỉ có hai thầy trò sống trong một ngôi chùa vắng vẻ cô tịch, nhưng thầy Huệ Văn không khi nào tỏ ra buồn nản. Tuy còn trẻ nhưng thầy rất thích cảnh trí thanh vắng yên tịnh. Thầy nằm lòng câu nói của Tổ Qui Sơn: "Muốn gọi tâm nuôi đức thì phải ẩn tích mai danh, muốn uẩn tố tinh thần thì phải xa nơi huyên náo". Qua lời dạy này, thầy chiêm nghiệm lại những ngày tháng ở nơi cảnh già lam lan nhã này quả thật thầy cảm thấy không phiền toái và rất thích hợp

cho sự học hỏi tu hành. Thầy thường đọc những mẩu chuyện nói về cuộc đời hành trạng của chư Tổ, phần nhiều là các Ngài hay ở những nơi thâm sơn cùng cốc; những nơi vắng vẻ tĩnh mịch. Ngày xưa, các bậc Tổ sư, chư Tôn thiên đức các Ngài thường cất am tranh ở trong rừng sâu núi thẳm. Đời sống tu hành của các Ngài rất là đạm bạc thanh nhàn đạo hạnh cao thâm. Phần lớn, những vị tu hành đắc đạo đều ở cảnh núi non thanh vắng. Thầy rất thích cảnh trí thiên nhiên. Cảnh u tịch thanh vắng cũng dễ làm cho lòng người lắng dịu. Rừng cây, khóm trúc, gió thổi, chim kêu, nước chảy, suối reo, mây bay, trăng đẹp, hoa nở... đều là những cảnh vật thiên nhiên làm cho lòng người cảm thấy tươi mát lắng dịu an thoát nhẹ nhàng hơn. Trong Chứng Đạo Ca của Ngài Vĩnh Gia Huyền Giác, trong đó có một bài thơ diễn tả cảnh trí thiên nhiên mà thầy rất thích:

Nhập thâm sơn trụ lan nhã
Sầm ngâm u thúy trường tông hạ
Ưu du tĩnh tọa dã tăng gia
Khuých tịch an cư thật tiêu sái

Tạm dịch:

Núi non thanh vắng trụ thanh nhàn
Cội tùng sầm uất mái tranh am
Tăng quê tĩnh tọa niềm an thoát
Lặng lẽ êm đềm vui lắm thay!

Có lần, sau giờ đi thiền hành, thầy lặng lẽ đến ngồi bên gốc cây tùng, nhìn cảnh vật xung quanh, bất giác cảm hứng thầy liền ghi lại một bài thơ diễn tả cảnh trí thiên nhiên.

Thiên nhiên cảnh trí rất nên thơ
Nắng ấm trời trong chẳng bụi mờ
Gió mát chim kêu lòng thanh thoát
Nước hồ yên tịnh trí buông tở
Việc đời gác lại bên đồi núi
Phật đạo tâm gìn lắng đục nhờ
Tây cảnh sen vàng tâm nguyện ước
Di Đà chuyên niệm trọn ước mơ.

Nhớ lại, những lúc nhà sư đi vắng, thầy cũng vẫn chu toàn trách nhiệm những gì

mà sư phụ đã giao phó. Thầy là người chịu khổ trong công việc và hăng say trong việc nghiên tầm học hỏi giáo lý. Ngoài việc nghiên tầm học hỏi kinh điển ra, thầy còn để tâm nghiên cứu về những sách vở ngoài đời như về văn học, lịch sử, khoa học, y học v.v... Vì là một sinh viên y khoa, nên thầy cũng thích thú đọc sách về ngành y. Chính nhờ siêng năng trong việc nghiên cứu học hỏi như thế, nên khi vào học đường thầy học rất giỏi. Thầy rất được thầy bạn mến thương.

Kể từ ngày thầy Huệ Văn lên thành phố học đến nay thấm thoát thời gian trôi qua gần tròn một năm. Kỳ nghỉ hè vừa qua, thầy Huệ Văn có về thăm thầy và hai sư đệ cùng bà Bấy. Thấy thầy về ai nấy cũng vui mừng ra mặt hỏi thăm lia lịa. Nhất là chú Huệ Minh và chú Huệ Tân. Chú Huệ Tân thích được quà tặng. Vì mỗi lần đi xa về, thầy Huệ Văn thường hay mua quà tặng cho mọi người. Vì là vị đệ tử đầu tiên của nhà sư trụ trì, nên thầy Huệ Văn lúc nào cũng làm gương mẫu cho các sư đệ. Khi về tới chùa việc đầu tiên là thầy mặc y hậu chỉnh tề đến dâng lễ nhà sư và sau đó thầy mới trình bày thăm hỏi. Lúc nào thầy cũng giữ lễ nghĩa trong đạo thầy trò như thế. Sau đó, thầy mới xin phép nhà sư lên chánh điện để dâng lễ Tam Bảo. Đây là thói quen của thầy từ khi mới bước chân vào chùa. Tôn sư trọng đạo là điều mà lúc nào thầy cũng hằng để tâm. Thầy thường nói với hai sư đệ của mình: "Một chữ cũng là Thầy mà nửa chữ cũng là Thầy". (Nhứt tự vi sư, bán tự vi sư). Bởi thế mà hai chú Huệ Minh và Huệ Tân rất kính nể sư huynh của mình. Thầy Huệ Văn rất yêu thương hai sư đệ của mình. Vì từ ngày thầy đi vắng, chú Huệ Minh phải thay thầy để lo hầu sư phụ.

Có lần, trong lúc hầu Thầy, chú Huệ Minh đã được nhà sư kể cho chú nghe một câu chuyện về thuở thiếu thời của nhà sư. Vừa để tách trà xuống nhà sư liền nói: Con có biết không lúc thầy mới xuất gia vào chùa, năm đó, thầy mới được 10 tuổi. Mẹ của thầy mất sớm. Năm đó thầy mới vừa tròn 3 tuổi. Thầy được bà nội chăm sóc rất kỹ,

còn Cha thầy thì đi làm việc ở phương xa. Thời buổi chiến tranh loạn lạc, việc đi lại rất khó khăn. Cho nên thỉnh thoảng Cha thầy mới về thăm gia đình. Thầy nghe bà nội kể lại, ông nội của thầy đã mất từ lúc Cha thầy còn nhỏ. Vì lúc đang chạy giặc ông nội thầy ngã bệnh. Trong lúc đó chiến tranh khói lửa mịt mù, việc tìm thầy chạy chữa thuốc men không phải dễ. Thuốc men thì không có, chỉ uống ba thứ thuốc Nam sơ sài, cho nên bệnh ông nội càng ngày càng nặng. Cuối cùng, ông mất trong một căn nhà ở đầu cửa một người bà con. Năm thầy lên chín tuổi, trong một chuyến đi công tác, Cha thầy không may đã bị trúng đạn tử vong. Thế là, thầy đã trở thành một đứa trẻ mồ côi mất cả mẹ lẫn cha năm lên chín tuổi. Bảy giờ một tay bà nội của thầy phải lo chăm sóc. Bà rất cực khổ. Năm thầy được mười tuổi, thì bà nội cho thầy vào chùa. Vị trụ trì của ngôi chùa đó lại là người bà con bên nội của thầy. Vị thầy đó cũng trọng tuổi. Từ đó, thầy sống bên cạnh sư Ông của con và một vài huynh đệ khác. Sư Ông của con rất nghiêm khắc trong việc học hành. Thầy học theo cách gia giáo. Ban đầu sư Ông cho thầy học chữ Hán. Còn chữ Việt thì thầy đến một ngôi trường làng gần chùa để học. Sau khi tốt nghiệp trung học ở ngoài đời, sư Ông mới cho thầy vào trường Phật học. Nhờ thầy khá chữ Hán và hiểu chút đỉnh về giáo lý, nhất là những kinh điển cơ bản đều nằm lòng, nên khi vào học đường thầy học tiến bộ khá nhanh. Kỳ thi nào cũng được Ban Giám Đốc khen thưởng.

Bởi thầy là người mồ côi cha mẹ, nên thầy rất thương những ai lâm vào hoàn cảnh bất hạnh như thầy. Cho nên lần đầu, thầy vào trong cô nhi viện làm chút việc từ thiện giúp cho các trẻ mồ côi, khi đó, con đến xin thầy đi tu là thầy nhận liền. Thầy dẫn con về chùa sống với thầy và với sư huynh Huệ Văn của con. Nhà sư nói đến đây, chú Huệ Minh không cầm được nước mắt. Hai dòng lệ tuôn chảy xuống đôi gò má non trẻ của chú. Vì chú nhớ lại khoảng đời mồ côi của chú được nhà sư thương đem về chùa dạy dỗ. Chú không ngờ vị sư phụ của

mình cũng có một hoàn cảnh lắm đau thương cùng cảnh ngộ bất hạnh như mình. Nhớ đến sư huynh Huệ Văn, tuy có được may mắn là học hành đàng hoàng, nhưng vì nỗi buồn mẹ chết mà vào chùa tu học. Nay đã trở thành một tăng sinh ưu tú xuất sắc của nhà trường. Tất cả đều nhờ công ơn của sư phụ gia công dạy dỗ. Thật là một công ơn quá lớn lao không sao sánh kể.

Nhà sư nhìn thấy chú xúc động rơi lệ, nên nhà sư ngưng câu chuyện lại và lúc đó có khách đến nên nhà sư bảo chú ra sau vườn quét dọn...

Tịnh Đức

Danh Sách Cúng Dường Đại Tông Lâm Phật Giáo

Hộ trì Tam Bảo ĐTL: Quincy Trí Việt 602.80; SC Phước Nghiêm 90; SC Phước Trường 80; SC Phước Hải (Nguyễn Ngô Anh Quyền) 60; Emmy Phùng 200; Thầy Minh Thông 120; SC Phước Thanh 80; SC Phước Hiền 120; Sư Cô Phước Trường 50; Diệu Ngọc 20; Diệu An 50; Sư Cô Phước Chí 100; Tâm Thanh 50; Viên Hương 20; SC Phước Thông 50; Diệu Quả 30; Daryl Wei 60; Diệu Yến 50; SC Phước Hương 100; SC Phước Tâm 100; SC Phước Liễu 1,200; Bành Thị Lúa 40; SC Phước Hải (Nguyễn Ngô Anh Quyền) 150; Cô Nga 60; Cô Thanh 60; Trương Thị Bắc 60; Katherine Hoàng 60; Minh Tâm 75; Liên Hoa Lý 40; Ngụy Thượng Tường 40; Ngụy Thượng Văn 40; Ngụy Thượng Đức 40; Ngụy Mỹ Dung 40; Ngụy Mỹ Vân 40; Ngụy Mỹ Linh 40; Huỳnh Ái Cúc 40; Gỡ Viên Hương, Viên Hảo 320; Viên Toàn 40; Hoàng Hiền Phát 60; Trương Đình Hoạt 60; Phạm Đình Phùng 60; Logan Trần 60; Trí Chánh 60; Tăng Hoàng Nhã 100; Diệu An 50; Diệu Lai 30; Tâm Hiệp 20; Diệu Minh 20; Diệu Ngọc 20; Tâm Thạnh 50; SC Phước Chí 10; Minh Tâm 15; SC Phước Hương 200; SC Phước Tâm 100; SC Phước Chí 100; Tăng Hoàng Nhã 100; SC Phước Hương 100; SC Phước Tâm 100;

Cúng xây cầu ĐTL: Ân danh 100; Kim Nga Nguyễn pd Diệu Huệ 100; Nha Sĩ Thảo Nguyễn 300; Trương Thị Thảo pd Ngọc Liên 50; Võ Thị Dinh pd Đức Minh 70; Tuệ Khai 100; Trần Trí Huệ pd Sư Cô Phước Ngọc 200; Tâm Thanh 50; Huy The Ho pd Giác Đức 100; Nguyễn Thị Diệu Uyên pd Quảng Huyền 100; Hồ tấn Nga pd Nguyễn Thường 100; Lê Thị Chơn Thiên Mỹ Liên pd Nhựt Phương 50; Nguyễn Thị Mai pd Hiếu Hỷ 100; SC Phước Trường 100; Tâm Lộc bán Take away Phật Đản 2012 cúng 1,014; Sa di Phước Nguyễn 100;

SC Phước Bình 200; Ngọc Anh 50; Hương 5; Lisa + Mui 8; Anh + Ly 30; Thi 5; Thanh xa 10; Hiếu 5; San Bach 10; Tịnh 5; Ka 5; Điền 30; Hoa 20; Quyên 10; Hoài 5; Trinh 10; Nguyễn 10; Yến 20; Phương 10; Muối 10; Mimi 5; Thanh 5; Tea You Chea 20; Ly Vi 20; Sidet 5; Chư 5; Sem 20; Sony 5; Shirley 6; Nook 5; Say Quan 5; Mike 5; Por 10; Diệu Ngọc + Phúc Hiếu 126; Ly Heang 10; Ly Loan 10; Chi 10; Ân danh 101.30; Nguyễn Ngọc Tuyền 1,000; Sa di ni Phước Như 50; Tịnh Duyên bán cây cúng xây cầu 145; Phó Tổ Lan h/h công đức cho h/l của Mẹ 500; Sa di ni Phước Như 50; Trần Thị Hồng Nghiêm (Melb.) 200; Phước Cửu Minh Thụy Nguyen 100 (cheque); Thầy Phước Hoan 100; Sư Cô Như Bửu và gia đình 500; SC Phước Hồng và gđ 500; SC Phước Chơn và gđ 500; SC Phước Đức và gđ 500; Gỡ Phật tử Vạn Phổ Hàn 500; Đinh Lê Phương pd Viên Hương 200; Tâm Hải 100; Lê Ngô Phương Thảo pd Viên Thiên 100; Nguyễn Thị Mai Thảo pd Viên Hiếu 100; Viên Nguyên 200; Phương Minh 100; Viên Hòa 50; Tâm Đắc 50; Nguyệt Phước 50; Tâm Bảo 50; Viên Như 50; Diệu Đức 50; Nguyễn Thuận 50; Diệu Sương 20, Chiêu Xuân 30; Tâm Dũng 300; Diệu Lộc 100; Tịnh Từ 100; Tâm Tiên 100; Bạ Cô Vạn Hân 50; Gỡ Cô Nhân 150, Tuyết 300; Nguyễn Phương 100; Phan Văn Thử và Bùi Thị Bạch Nhạn 100; Kim Nga Nguyễn 100; Nha sĩ Thảo Nguyễn 150; Gỡ Võ Phú Thanh 100; Gỡ H/l Lê Vương Bình 500; Pharmacy Kim 100; Tina Pho 700; Minh Ân & Diệu Di Wellington 200; Thầy Phước Tạng 200; Ông Bà Lautard Nouméa 300; Xuân Dung pd Tâm Hợp 100; Vinh pd Tâm Hoa USD300 + 50AUD; Ly pd Diệu Huệ 100; Thanh pd Tâm Minh 100; Yến pd Tâm Thông 50; Gỡ Đặng Văn Nha và Tâm Đức Nouméa 50; Hạnh Thắng 100; Chơn Trì (Melb.) 500; Kim Nga Nguyễn 100; Nha sĩ Thảo Nguyễn 100; Lý Thị Hanh 20; Gỡ Nguyễn Đức Du 30; Diệu An 200; Chơn Huyền Hiền 200; Thầy Phước Tạng 50; Bình Liên 50; Tri Trung 200; Phạm Thị Hiền pd Diệu Châu 60; Tâm Đạo 20; Tôn Ngọc 5; Diệu Tâm 5; Đỗ Văn Phát 5; Diệu Bình 50; Lệ Xuân 10; Diệu Thường 10; Ngọc Dư 10; Ngọc Thảo 20; Ân danh 2,775.37; Ân danh 180; Gỡ Tùng Nguyễn 200; Gỡ Tâm Nguyễn 200; Kim Nga Nguyễn 100; Đàm Hùng (con Bác Dậu) 100; Lâm Mỹ Anh 50; Shop bông Angel's Garden 50; Gỡ Ngọc Trục 100; Gỡ Hoàng Thị Kim Dung 50, Bác Nhu Hòa 100, Gỡ Minh Định và Thủy 500, Võ thị Kim Chi 30; SC Phước Thông 100.

Cúng tiệc chay gây quỹ xây cầu ĐTLPG:

Ân danh 240; Ân danh 20, Sư Cô Phước Hải 50; Tâm Tịnh 30; Diệu Trí 50, Xương Lan 70; SC Phước Hòa 100; Diệu Quả 75; SC Phước Trường 100; Viên Hải 147; Ân danh 30; Sa di Phước Nguyễn 200; Tâm Quang & Hồng 200; BS Tăng Văn Minh 1,000 (cheque); BS Liêu Vĩnh Bình 200 (cheque); Trần Thọ & Tịnh Quán cúng mua quà xỏ số tiệc chay gây quỹ 1,000, Lưu Quốc Tuấn 300, Gỡ h/l Ngô Đình Hùng 50, Operations centre Batman st Melbourne 1,000 (cheque); Nguyễn Hoa

100; Minh Tâm 25; H.Tinh 1,000, My Phuoc Lam 40, Gđ Diệu Ngọc 50, Bà Nhân 30, Gđ Nguyễn Tuấn Hải 300, Viên Quang 100, Long + Trinh 50, Thiện Châu 50, Gđ Nguyễn Thị Anh Đào 50, Đoàn Thị Minh Thanh pd Chúc Tịnh 300, Dương Hiệp pd Minh Hội 100, Gđ Lâm Long Phát và Lâm Thị Sáu 1,000, Gđ Trần Thanh Thủy 50, Kajang Trần 100; Victoria Trần & Regan Trần 100, Natalie Ton (Chơn Sung & Diệu Phước) 150, Chúc Triêm 40, Lê Thị Tinh Tiến 100, Lê Thị Kim Tuyền 500, Lê Văn Tươi 300, Quách Cú 200; Gđ Hạnh Thông 400, Diệu Hạnh & Thiện Lộc 60, Dương Thị Mai 30, Cô Lương 30, All Villa Print 100, Nguyễn Thiên Công 100, Liễu Thanh 50, Bàn Thị Thanh Loan 100, Lê Mẫu Tiến 50, Tâm Nghiêm 50, Tâm Hòa 100, Phan Văn Thế 50, Gđ Phan Đăng Lan 100, Gđ Ngọc Dung 100, Gđ Tâm Đức 50, Gđ h/l Đường Thọ Liệt 1,000, Gđ Trần Bình và Hằng 100, Trần Ngọc Tươi 100, Sa di ni Phước Truyền 50, Diệu Trí 50; Ấn danh 20,

Đầu giá:

- 4 người \$1,000 trúng cây viết Parker gồm BS Liêu Vĩnh Bình (300)(cheque), BS Tăng Văn Minh (300), LS Lưu Tường Quang (300), Đ/h Phan (100). Xin cúng lại cho TT Thích Phước Tấn.
- Đ/h Đông + Nga (Blue Star) trúng bức tranh Bồ Tát Quán Thế Âm \$1,000, xin cúng lại cho chùa.
- Đ/h Phước Điền \$2,000 trúng bức tranh Tô Bồ Đề Đạt Ma.
- Anh chị Hải \$460 trúng cây Bonsai số 1.

Cúng tiền xăng: SC Phước Liễu 100; SC Phước Hương 200; SC Phước Tâm 100.

Cúng dường thùng Phước sương ĐTL 645.30; Bạch Trí cúng dường ĐTL 30; Nguyệt 30; Diệu Ngộ Nguyễn Thị Hạnh cúng xây bảo tháp 100; Sư Cô Phước Thông 100; Diệu Quả 100; Donation Phật Đản 305.90; Sư Cô Phước Chiếu 50; Ấn danh 101.30; Nguyễn Thị Lưu 100 (cheque); Ấn danh 115; Sư Cô Phước Hương bán rau cải ĐTL 2,000; Lý Mỹ Liên 100; Tâm Lộc bán take away Phật Đản 1,032.50; Tâm An (Melb.) cúng xây tịnh xứ Hòa Thượng 50; Bán take away 30; Bán take away 256, Bán take away 400, Bán take away 252.20, Tiệm Phở Quyên 291,80 (lon tiền cắc); Ấn danh 1,036.22; Ấn danh 429.80; Ấn danh 1,015.50; Ấn danh 336.82;

Ghi nhận công đức nhà in .

đã giúp bảo trợ Bản tin này

ALL-VILLA PRINT

88 Mandarin St.

FAIRFIELD EAST 2165

Tel: (02) 9724 7012

Fax: (02) 9724 7133

LỜI CẢM TẠ

Chúng tôi chân thành cảm tạ sự đóng góp bài vở, ý kiến của Chư Tôn Đức, Tăng, Ni xa gần. Và đồng cảm tạ, ghi nhận công đức quý vị hảo tâm đóng góp tịnh tài trong việc xây dựng cơ sở Đại Tông Lâm Phật Giáo; quý vị góp sức công quả trên khu đất còn nhiều ngổn ngang rất cần những tấm lòng rộng mở. Quý đồng hương Phật tử muốn đóng góp tịnh tài bằng chi phiếu xin ghi:

SUKHAVATI BUDDHIST MONASTIC INSTITUTE

hoặc có thể chuyển thẳng vào: Commonwealth Bank tài khoản số:

2323 1011 0961

Sau đó gửi biên lai kèm theo họ tên và địa chỉ về Tổ đình Phước Huệ để chúng tôi tiện cấp biên lai hồi đáp.

Quý vị muốn thăm viếng và công quả trên Đại Tông Lâm cần chùa giúp phương tiện di chuyển xin liên lạc văn phòng Tổ Đình Phước Huệ.

Mọi ý kiến đóng góp xây dựng xin vui lòng gửi theo địa chỉ sau đây:

Phước Huệ Temple

365 Victoria St. - Wetherill Park NSW 2164

Điện thoại: (02) 9725 2324

Fax: (02) 9725 5385

Email: phuochoe@phuochoe.org

Một lần nữa xin được bày tỏ lòng tri ân đến tất cả quý vị.

Nam mô Công Đức Lâm Bồ tát ma ha tát.

Trân trọng.

Sydney ngày 01/09/2012

Ban Kiến Thiết Đại Tông Lâm Phật Giáo

Chuyên in:

- Danh thiếp - Thiệp cưới
- Biên lai - Letter head
- Phong bì - Quảng cáo
- Sách - Đặc san
- Đóng sách - Full colour

...